TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91/2018/HSST**
Ngày: **11 – 4 - 2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Cương**
Ông Phạm Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hương – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/TLST-HS ngày 12/3/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2018/ QĐXXST-HS ngày 30/3/2018 đối với bị cáo:

MAI VĂN T (Tức T1), sinh năm: 1973; HKTT và chỗ ở: Số A ngõ H - H- Hoàn Kiếm – Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không: nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 5/10; con ông: Mai T3 (Chết); con bà: Đặng Thị Th (Chết); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 125 lập ngày 18/01/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 03 tiền sự, 02 tiền án:

Tiền sự:

- Tháng 5/2012, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng
- Tháng 8/2014, Công an phường Điện Biên- Q. Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy
- Ngày 22/12/2017, Tòa án nhân dân Quận 1- TP Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng.

Tiền án:

- Án số 194/2015/ HSST ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm- TP Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản(tài sản chiếm đoạt trị giá 13.590.000 đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2015, ra trại ngày 13/3/2016.
- Án số 201/2016/HSST ngày 30/12/2016, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ- TP Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 7.550.000 đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 6/10/2016, ra trại ngày 06/6/2017.

Bị bắt ngày 16/01/2018. (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người bị hại:
- Ông Đặng Đình H – Sinh năm: 1955 và Bà Triệu Thị H2 – Sinh năm: 1958
Chỗ ở: Số A ngõ B phố B- P. B - Q. Long Biên – Hà Nội.
(Đều vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Anh Trần Anh Q - Sinh năm: 1991
HKTT: Số B phố H- P. H- Q. Hoàn Kiếm.
Chỗ ở: Số B H – Phường H – quận Hoàn Kiếm – Hà Nội.
(Có mặt).
2. Chị Mai Lê H4– Sinh năm: 1968
HKTT: Số N ngõ H P – Hoàn Kiếm – Hà Nội (Có mặt).

Người làm chứng:
- Anh Trần Văn B- SN: 1990
HKTT: Số nhà B – Phố H– P. H – Q. Hoàn Kiếm – Hà Nội.
Chỗ ở: Số B – Phường H– quận Hoàn Kiếm – Hà Nội.
(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 26/8/2017, bà Triệu Thị H- SN: 1958, trú quán: Số 4 ngõ 118 phố Bồ Đề - P. Bồ Đề - Q. Long Biên – Hà Nội đang bán hàng tạp hóa tại nhà thì có 01 nam thanh niên mặc áo trắng và quần sooc màu trắng, đầu đội mũ lưỡi chai vào mua 01 chai nước, sau đó nam thanh niên trên đi ra khỏi cửa hàng rồi lên xe máy của 01 nam thanh niên khác phóng đi. Đến khoảng 10h45’ cùng ngày, khi có khách vào hỏi mua thẻ cào điện thoại thì bà H2 phát hiện chiếc hộp đựng thẻ cào điện thoại của mình đã bị mất trộm (trị giá số thẻ điện thoại khoảng 21.500.000 đồng) cùng số tiền 375.000 đồng. Bà H2 có nghi ngờ nam thanh niên đã vào cửa hàng trước đó trộm cắp tài sản và làm đơn trình báo Công an phường Bồ Đề, Long Biên.

Cơ quan Công an đã tiến hành rà soát nhân chứng, camera xung quanh hiện trường, xác định lúc 10h ngày 26/8/2017 có 02 nam thanh niên đến cửa hàng của bà H2 có đặc điểm phù hợp như đơn trình báo. Qua công tác rà soát, Cơ quan Công an xác định được đối tượng nam giới điều khiển chiếc xe máy đứng đợi phía ngoài cửa hàng là Trần Văn Bình- SN: 1990, HKTT: Số nhà 20B – Phố Hàng Ngang – P. Hàng Đào – Q. Hoàn Kiếm – Hà Nội. Cơ quan điều tra triệu tập Bình lên trụ sở, Bình khai: Sáng ngày 26/8/2017 do Mai Văn T (Tức T1) (là anh em xã hội) nhờ nên Bình điều khiển chiếc xe máy Dream II BKS: 29K1-354.00 chở T (Tức T1) sang địa bàn quận Long Biên mục đích để đòi nợ. Khi qua cửa hàng bán tạp hóa ở số 4 ngõ 118 phố Bồ Đề - P. Bồ Đề - Q. Long Biên, T (Tức T1) bảo Bình đỗ xe lại để vào cửa hàng mua nước uống. Khoảng 05 phút sau, T (Tức T1) đi ra và bảo Bình chở về nhà do không gặp được người nợ tiền. Việc T (Tức T1) trộm cắp thẻ điện thoại và tiền trong cửa hàng Bình không biết.

Tiếp đó, Cơ quan điều tra triệu tập Mai Văn T (Tức T1) nhưng T (Tức T1) không có mặt tại nơi cư trú. Ngày 23/11/2017, qua điều tra xác định T (Tức T1) bị Công an phường Bến Nghé – Quận 1 – TP. Hồ Chí Minh lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 16/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an Quận Long Biên đã thi hành lệnh bắt tạm giam đưa T (Tức T1) từ trung tâm cai nghiện ma túy về trụ sở Công an Quận Long Biên để phục vụ công tác điều tra vụ án. Tại cơ quan điều tra T (Tức T1) khai: lợi dụng sơ hở của bà H2 khi bán hàng, T (Tức T1) đã trộm cắp 01 chiếc hộp bằng sắt, bên trong có các thẻ cào điện thoại và số tiền 375.000 đồng. T (Tức T1) giấu tài sản vào trong áo đang mặc rồi đi ra khỏi cửa hàng lên xe máy của Bình đang đứng chờ phía ngoài để tẩu thoát. Việc T (Tức T1) trộm cắp tài sản được thực hiện một mình, Bình không biết. Sau khi trộm cắp, T (Tức T1) mang số thẻ điện thoại bán cho 01 người không quen biết được 7.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Long Biên kết luận: 09 đơn vị tài sản gồm 289 thẻ điện thoại bị trộm cắp trị giá 21.500.000 đồng.

Đối với Trần Văn Bình: quá trình điều tra Bình khai không biết việc Mai Văn T (Tức T1) trộm cắp tài sản. Lời khai của Bình phù hợp với lời khai của T (Tức T1) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Bình.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29K1-354.00, qua xác minh xác định đăng ký chính chủ là anh Trịnh Duy Trung, SN 1995, HKTT: Số 25- Tổ 4- P. Thạch Bàn- Q. Long Biên. Chiếc xe trên đã được mua bán qua nhiều chủ, nay là tài sản hợp pháp của anh Trần Anh Q - SN 1985, HKTT: Số 20 phố Hàng Mã- P. Hàng Mã- Q. Hoàn Kiếm (là anh trai của Trần Văn Bình). Ngày 26/8/2017, Bình mượn xe của anh Q để đi công việc. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản cho anh Q . Anh Q đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 78/KSĐT ngày 12/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Mai Văn T (Tức T1) về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Mai Văn T (Tức T1) đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 138; điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS 1999 xử phạt bị cáo T mức án từ **24** đến **30** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Mai Văn T (Tức T1) đã tự nguyện bồi thường cho bà Triệu Thị H2 và ông Đặng Đình H số tiền 21.000.000

đồng là trị giá số thẻ điện thoại T (Tức T1) đã trộm cắp. Bà H2 đã nhận đầy đủ số tiền trên và số tiền còn lại 875.000 đồng bà H2 và ông H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. nên buộc bị cáo T (Tức T1) phải truy nộp 875.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Nói lời sau cùng, Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Mai Văn T (Tức T1) tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá tài sản cũng như bản nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h ngày 26/8/2017, tại cửa hàng bán tạp hóa số 4 ngõ 118 phố Bồ Đề- P. Bồ Đề- Q. Long Biên – Hà Nội, bị cáo Mai Văn T (Tức T1) đã có hành vi lợi dụng sơ hở lén lút trộm cắp của bà Triệu Thị H2 và ông Đặng Đình H 289 thẻ điện thoại gồm các mệnh giá trị giá 21.500.000 đồng và 375.000 đồng tiền mặt. Tổng trị giá tài sản là 21.875.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Mai Văn T (Tức T1) có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **"Trộm cắp tài sản"** theo điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Nhân thân bị cáo có 03 tiền sự: Tháng 5/2012, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng, tháng 8/2014, Công an phường Điện Biên- Q. Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Ngày 22/12/2017, Tòa án nhân dân Quận 1- TP Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng. 02 Tiền án: Án số 194/2015/ HSST ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm- TP Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản(tài

sản chiếm đoạt trị giá 13.590.000 đồng) ra trại ngày 13/3/2016, Án số 201/2016/HSST ngày 30/12/2016 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ- TP Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 7.550.000 đồng) ra trại ngày 06/6/2017 Bản án này của bị cáo chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân bị cáo thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp của bà Triệu Thị H2 và ông Đặng Đình H tổng cộng 21.850.000 đồng, bị cáo đã tác động đến gia đình là chị Mai Lê H4(Chị gái bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho ông bà H , Hà 21.000.000 đồng. Số tiền còn lại 875.000 đồng ông H , bà H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 875.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với khoản tiền 21.000.000 đồng chị Mai Lê H4đã tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo T (Tức T1), tại phiên tòa chị Mai Lê H4khai không yêu cầu bị cáo T (Tức T1) phải bồi thường trả lại chị Hà số tiền trên nên HĐXX không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với Trần Văn Bình: Quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa thể hiện khi được bị cáo T (Tức T1) nhờ chở sang quận Long Biên do không biết T (Tức T1) thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra, truy tố không đặt vấn đề xử lý đối với Bình là có căn cứ. Ngoài ra T (Tức T1) khai đã cho Bình 20 thẻ điện thoại mỗi thẻ mệnh giá 20.000 đồng nhưng T (Tức T1) không nói với Bình là tài sản trộm cắp và Bình cũng không thừa nhận việc T (Tức T1) cho Bình 20 thẻ điện thoại trên. Ngoài lời khai của T (Tức T1) thì không có ai chứng kiến nên không có cơ sở kết luận T (Tức T1) đã cho Bình 20 thẻ điện thoại trên.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn T (Tức T1) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999.

- Xử phạt: ***Mai Văn T* (Tức T1) 24 *(Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 16/01/2018.***

Buộc bị cáo **T (Tức T1)** truy nộp số tiền 875.000 đồng (Tám trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- *TAND tp. Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *CC Thi hành án DS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu VP/TA*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng